TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 69/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 03 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 83/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" giữa:

* Nguyên đơn: Chị Hứa Thị T, sinh năm 1997.

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố số A, phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Anh Đinh Việt A, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ dân phố số A, phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hứa Thị T và anh Đinh Việt A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T nuôi dưỡng con chung Đinh Diệu H, sinh ngày 10/3/2017. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh Việt A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Hứa Thị T phải chịu cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000283 ngày 04/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

Hoàn trả chị T 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP. B;
- VKS TP. B
- Các đương sự;
- UBND phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Chuyền